

Bản án số: 132/2025/HS-ST
Ngày: 09- 9- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Công

Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoài Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 278/2025/TLST-HS, ngày 10 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 220/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Đức T; sinh năm 19xx, tại: QT; Hộ khẩu thường trú: Đội X, thôn H, xã H1, huyện H2, tỉnh QT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Đức K, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Cao Đan P, sinh năm 19xx; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Bị cáo bị bắt ngày 11/02/2025 (Có mặt);

Bị hại:

Ông Nguyễn Thế N, sinh năm 19xx; Trú tại: Số 6X đường số X, phường B, quận B1, Thành phố H (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 19xx; Trú tại: Thôn K, xã P, huyện M, tỉnh Q (Vắng mặt).

Người làm chứng:

1/Ông Lê Văn Ngọc V, sinh năm 19xx; Trú tại: Số 7xx đường L, khu phố X, phường B, quận B1, Thành phố H (Vắng mặt).

2/Ông Phạm Minh T, sinh năm 20xx; Trú tại: Số X đường L, khu phố X, phường B, quận B1, Thành phố H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 11/02/2025, Lê Đức T đi bộ hướng từ ngã tư G về đường L, phường B, quận B1. Khi đến trước địa chỉ số X đường L, phường B, quận B1, T phát hiện xe mô tô hiệu WAVE RSX màu Xám- Đỏ biển số 7xH1-099xx của anh Nguyễn Thế N có gắn chìa khóa trên xe và không có người trông coi nên T đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe trên. Sau đó, T tiến đến dắt chiếc xe mô tô trên xuống đường và nổ máy điều khiển xe chạy đi. Lúc này, anh N phát hiện T đang điều khiển xe mô tô của anh Nhứt chạy theo hướng từ đường Lê Đức Anh về đường Liên khu 4-5, thuộc phường Bình Hưng Hoà B, quận Bình Tân nên anh N liền mượn xe mô tô của người dân để đuổi theo. Khi anh N đuổi đến bên hông nhà 14x đường N, phường B, quận B1, thì anh N điều khiển xe chặn đầu xe của T làm cả hai ngã xuống đường. Sau đó, anh N tri hô và được người dân hỗ trợ không chế bắt giữ T cùng vật chứng giao cho Công an phường Bình Hưng Hòa B lập hồ sơ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Đức T khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên, phù hợp với tài liệu chứng cứ thu thập được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự quận Bình Tân: xe mô tô Honda Wave RSX, biển số 7xH1-099xx có giá: 9.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 1573/KL-KTHS ngày 27 tháng 02 năm 2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh kết luận: xe mô tô biển số 7xH1-099xx có số khung nguyên thủy: 015301 (không bị đục lại số); số máy nguyên thủy: 6049757 (không bị đục lại số).

Vật chứng thu giữ:

+ 01 xe mô tô hiệu WAVE RSX màu xám, biển số: 7xH1-099xx, Số khung: 015351, Số máy: 6049757. Qua xác minh, xe trên do chị Nguyễn Thị N (chị của anh Nguyễn Thế N) đứng tên đăng ký. Năm 2017, chị N giao xe cho anh N quản lý và sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Nguyễn Thế N.

+ 01 quần lửng, màu xám; 01 áo khoác dài tay, màu cam; 01 điện thoại di động hiệu VIVO V93 màu xanh đen (số IMEI 1: 866681040138612; IMEI 2: 866681040138604) thu giữ của Lê Đức T.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thế N là bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bị cáo Lê Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 246/CT-VKSQ.BT ngày 30/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố Lê Đức T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 173 điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử mức hình phạt đối với bị cáo Lê Đức T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái quần ngắn màu xám; 01 cái áo khoát dài tay màu cam;

Trả lại cho bị cáo 01 cái điện thoại di động hiệu VIVO V93 màu xanh đen (số IMEI 1: 866681040138612; IMEI 2: 866681040138604)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Trong hồ sơ vụ án thể hiện: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường, đã trình bày lời khai, vì vậy căn cứ Điều 292

Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản cáo trạng thì bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp nhau, phù hợp với tang vật đã thu giữ, lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 11/02/2025, bị cáo Lê Đức T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu WAVE RSX màu Xám- Đỏ biển số 7xH1-099xx của anh Nguyễn Thế N, sau khi chiếm đoạt được bị cáo đã điều khiển xe bỏ chạy và bị anh N đuổi theo bắt giữ bị cáo cùng với tang vật vụ đã thu giữ. Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự quận Bình Tân kết luận: xe mô tô Honda Wave RSX, biển số 7xH1-099xx có giá: 9.000.000 đồng. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Đức T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng 246/CT-VKSQ.BT ngày 30/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, lén lút chiếm đoạt một chiếc xe mô tô hiệu 01 xe mô tô hiệu WAVE RSX màu Xám- Đỏ biển số 7xH1-099xx của bị hại Nguyễn Thế N một cách rất táo bạo và liều lĩnh, qua đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo sẵn sàng phạm tội chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Nên việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường Hội đồng xét xử xét thấy không có gì để giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô hiệu WAVE RSX màu xám, biển số: 7xH1-099xx, Số khung: 015351, Số máy: 6049757. Qua xác minh, xe trên do chị Nguyễn Thị N (chị của anh Nguyễn Thế N) đứng tên đăng ký. Năm 2017, chị N giao xe cho anh N quản lý và sử dụng. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Nguyễn Thế N Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả xe là phù hợp với qui định của pháp luật nên không xem xét giải quyết lại.

Đối với 01 quần lửng, màu xám; 01 áo khoác dài tay, màu cam, bị cáo mặc để thực hiện hành vi phạm tội Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu VIVO V93 màu xanh đen (số IMEI 1: 866681040138612; IMEI 2: 866681040138604) thu giữ của Lê Đức T là tư vật của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173, điểm i, s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Đức T 01(một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2025.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2/Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cái quần ngắn, màu xám; 01 áo khoác dài tay, màu cam.

Trả lại cho bị cáo 01 cái điện thoại di động hiệu VIVO V93 màu xanh đen số IMEI 1: 866681040138612; IMEI 2: 866681040138604.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng Số NK25/321TV ngày 06/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo : Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày T án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- VKSND KV9;
- Chi cục Thi hành án khu vực 9;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV06 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu, HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Tín

